

PHỤ LỤC 05

MẪU CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Ban hành kèm theo Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 06)

TÊN DOANH NGHIỆP
(TÊN CHI NHÁNH)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi:<Khách hàng thẩm định giá và bên thứ ba sử dụng kết quả thẩm định giá (nếu có) theo thỏa thuận tại hợp đồng thẩm định giá đã ký kết>.....

Căn cứ Hợp đồng thẩm định giá số ngày/...../..... ký kết giữa <doanh nghiệp thẩm định giá/ chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá> và/hoặc văn bản yêu cầu/ đề nghị thẩm định giá số ngày/...../..... của <khách hàng thẩm định giá>;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định giá số ngày/...../..... của <doanh nghiệp thẩm định giá/chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá>;

Căn cứ khác (nếu có),

<Doanh nghiệp thẩm định giá/Chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá> cung cấp Chứng thư thẩm định giá số ngày/...../..... với các nội dung sau đây:

1. Khách hàng thẩm định giá

- Tên cơ quan/ tổ chức/ cá nhân (tên đầy đủ bằng tiếng Việt):

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Số điện thoại: Số fax:

- Người đứng đầu/ đại diện theo pháp luật:<Họ tên, số CMND và ngày cấp>.....

2. Thông tin về tài sản thẩm định giá

Tên và chủng loại tài sản, đặc điểm về mặt pháp lý và kỹ thuật của tài sản thẩm định giá.

3. Thời điểm thẩm định giá

4. Mục đích thẩm định giá

5. Căn cứ pháp lý

Nêu rõ những văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn thẩm định giá do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương hoặc địa phương ban hành có liên quan đến cuộc thẩm định giá tài sản.

6. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá

Chỉ áp dụng một loại cơ sở giá trị (thị trường hoặc phi thị trường) đối với một loại tài sản.

7. Giả thiết và giả thiết đặc biệt (nếu có).

8. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá

Nêu rõ cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá áp dụng và căn cứ lựa chọn.

9. Kết quả thẩm định giá

10. Những điều khoản loại trừ và hạn chế của kết quả thẩm định giá

11. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá

12. Các tài liệu kèm theo

- Báo cáo kết quả thẩm định giá

- Các phụ lục kèm theo (nếu có).

Chứng thư thẩm định giá được phát hành bản chính bằng tiếng Việt (trong trường hợp Chứng thư thẩm định giá được phát hành bằng 02 ngôn ngữ trở lên) tại ..<Doanh nghiệp thẩm định giá/ chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá>.... <Doanh nghiệp thẩm định giá/ chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá> giữ bản, khách hàng thẩm định giá giữ bản, bên thứ ba (nếu có theo thỏa thuận tại hợp đồng thẩm định giá liên quan đã được ký kết) giữ bản- có giá trị như nhau.

Mọi hình thức sao chép Chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của ..<doanh nghiệp thẩm định giá/ chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá>.... đều là hành vi vi phạm pháp luật.

THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ HÀNH NGHỀ

<chữ ký>

Họ tên

Số thẻ thẩm định viên về giá:

DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ/CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ ĐƯỢC PHÁT HÀNH CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thẩm định giá hoặc người đại diện theo ủy quyền trong lĩnh vực thẩm định giá (nếu có) của doanh nghiệp thẩm định giá/Chức danh của người đứng đầu chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá được phát hành chứng thư thẩm định giá)

<chữ ký, đóng dấu>

Họ tên

Số thẻ thẩm định viên về giá:

*: Áp dụng đối với trường hợp chi nhánh phát hành chứng thư thẩm định giá

Nguồn: Thông tư 28/2015/TT-BTC